

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
THÀNH PHỐ NINH BÌNH  
TỈNH NINH BÌNH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 97/2017/HSST

Ngày: 23- 8- 2017

**NHÂN DANH**  
**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ NINH BÌNH, TỈNH NINH BÌNH**

**Với thành phần hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Vũ Thị Hiền.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Lê Văn Tú và bà Đồng Thị Thanh Hương.

- Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa: Bà Tống Thị Huê, Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Ninh Bình, tỉnh Ninh Bình.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Ninh Bình tham gia phiên tòa: Ông Trần Đăng Chuẩn, Kiểm sát viên.

Ngày 23 tháng 8 năm 2017, tại trụ sở nhà văn hóa phố N, phường T, thành phố Ninh Bình, xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 92/2017/HSST ngày 23/6/2017 đối với bị cáo:

**D** sinh năm 1996; Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Số nhà X, đường Đ, phố B, phường K, thành phố Ninh Bình, tỉnh Ninh Bình; Trú tại: Số nhà Y, đường Đ, phố M, phường K, thành phố Ninh Bình, tỉnh Ninh Bình; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa: Lớp 10/12; Con ông A và bà B; Vợ, con: Chưa có.

Tiền án: Không.

Tiền sự: Ngày 19/5/2017, Công an thành phố Ninh Bình xử phạt hành chính phạt tiền 2.500.000 đồng về hành vi xâm hại sức khỏe.

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 04/5/2017 đến ngày 10/5/2017 chuyển tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Ninh Bình đến nay. Có mặt.

*Người bị hại:* Anh T, sinh năm 1993; Trú tại: Số nhà V, đường L, phố S, phường Đ, thành phố Ninh Bình, tỉnh Ninh Bình. Vắng mặt.

### **NHẬN THẤY:**

Bị cáo D bị Viện kiểm sát nhân dân thành phố Ninh Bình truy tố về hành vi phạm tội như sau:

D sinh năm 1996, trú tại: Số nhà Y, đường Đ, phố M, phường K, thành phố Ninh Bình, tỉnh Ninh Bình. Khoảng 17 giờ 30 phút ngày 02/5/2017, D điều khiển xe mô tô Honda Wave màu trắng biển kiểm soát 35B2 – 023.22 từ nhà ở phường K, thành phố Ninh Bình đến cửa hàng bán quần áo, địa chỉ tại số nhà V, đường L, phố S, phường Đ, thành phố Ninh Bình để mua quần áo. Khi mua được một bộ quần áo, D thay bộ quần áo mới và bỏ bộ quần áo cũ vào một túi nilon cầm trên tay phải đi ra quầy để thanh toán tiền. Sau khi thanh toán, D kiểm tra ví thì thấy còn thiếu tiền. D nghĩ rằng bị rơi tiền khi thay đồ nên quay lại khu vực thay đồ để tìm. Khi đến khu vực cuối kệ hàng treo quần áo, D phát hiện trên mặt kính của kệ hàng có 01 chiếc điện thoại di động Samsung Galaxy S7 Edge màu bạc, lắp sim 0971072468 của anh T (là chủ cửa hàng), sinh năm 1993, trú tại: Phố S, phường Đ, thành phố Ninh Bình, nên nảy sinh ý định trộm cắp chiếc điện thoại trên để sử dụng cho bản thân. Quan sát không thấy ai để ý, D lấy chiếc điện thoại của anh T bỏ vào túi nilon đang xách trên tay phải, sau đó ra khỏi cửa hàng và lấy xe mô tô đi về nhà. Sau khi phát hiện bị mất điện thoại, anh T đã kiểm tra lại hệ thống camera an ninh và trình báo sự việc lên cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Ninh Bình. Dựa trên dữ liệu camera an ninh ghi được tại cửa hàng anh T, cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Ninh Bình đã tiến hành rà soát, xác minh đối tượng, tang vật. Qua đó, cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Ninh Bình xác định người trong đoạn sao trích camera đã có hành vi trộm cắp tài sản ngày 02/5/2017 là D.

Tiến hành khám xét khẩn cấp nơi ở của D tại số nhà Y, đường Đ, phố M, phường K, thành phố Ninh Bình kết quả:

- Thu trong phòng ngủ tầng 1:
- + Thu trên giường ngủ: 01 điện thoại di động Samsung Galaxy S7 Edge màu bạc.
- + 01 áo phông cộc tay màu đen, 01 quần sooc màu trắng và 01 đồng hồ đeo tay.

- Thu tại nhà để xe tầng 1: 01 xe mô tô Honda Wave màu trắng biển kiểm soát 35B2 – 023.22.

Tiến hành trưng cầu định giá đối với chiếc điện thoại di động Samsung Galaxy S7 Edge màu bạc do D trộm cắp.

Tại bản kết luận định giá số 23 ngày 08/5/2017 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự Ủy ban nhân dân thành phố Ninh Bình kết luận: “01 chiếc điện thoại di động Samsung Galaxy S7 Edge màu bạc có trị giá 13.000.000 đồng”.

Tại bản cáo trạng số 91/CT – VKS ngày 22/6/2017, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Ninh Bình truy tố D về tội: “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 điều 138 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Ninh Bình giữ nguyên quyết định như cáo trạng đã truy tố bị cáo ra trước tòa và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo D phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

Áp dụng khoản 1, Điều 138; điểm p, khoản 1, Điều 46 Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo D từ 9 đến 12 tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 04/5/2017.

Về xử lý vật chứng và tài sản tạm giữ: Trả lại cho D 01 áo phông cộc tay màu đen, 01 quần sooc màu trắng và 01 đồng hồ đeo tay.

Buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Bị cáo không có ý kiến tranh luận với quan điểm của đại diện Viện Kiểm sát. Trong lời nói sau cùng, bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa; căn cứ kết quả tranh luận tại phiên tòa trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác.

### **XÉT THẤY:**

Tại phiên tòa, bị cáo D đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như nội dung bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Ninh Bình đã truy tố bị cáo ra trước tòa. Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo

tại cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của người bị hại, người làm chứng, vật chứng thu giữ, bản kết luận định giá và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ đã được thẩm tra tại phiên tòa. Như vậy, có đủ cơ sở kết luận khoảng 17 giờ 30 phút ngày 02/5/2017, tại số nhà V, đường L, phố S, phường Đ, thành phố Ninh Bình, tỉnh Ninh Bình, D đã lợi dụng sơ hở để lén lút chiếm đoạt của anh T 01 chiếc điện thoại di động Samsung Galaxy S7 Edge màu bạc có trị giá 13.000.000 đồng. Hành vi nêu trên của D đã phạm tội “Trộm cắp tài sản”, tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1, Điều 138 Bộ luật hình sự. Cáo trạng Viện kiểm sát nhân dân thành phố Ninh Bình truy tố D với tội danh và khung hình phạt nêu trên là đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

D là thanh niên tuổi đời còn trẻ nhưng không chịu tu dưỡng rèn luyện lao động làm ăn chân chính mà thích hưởng thụ bằng thành quả lao động của người khác dẫn đến phạm tội. Bị cáo nhận thức rõ hành vi của bị cáo là vi phạm pháp luật, thấy trước được hậu quả của hành vi đó nhưng vẫn cố ý thực hiện. Hành vi phạm tội của bị cáo không những đã xâm phạm trực tiếp đến quyền sở hữu hợp pháp về tài sản của công dân là khách thể được luật hình sự bảo vệ mà còn gây mất ổn định trật tự trị an, an toàn xã hội. Do đó, cần buộc bị cáo phải chịu trách nhiệm hình sự và có hình phạt tương xứng với hành vi mà bị cáo đã gây ra.

Tuy nhiên, trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa hôm nay, bị cáo đã thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội của mình. Tình tiết này được xem xét để giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo theo quy định tại điểm p, khoản 1, Điều 46 Bộ luật hình sự.

*Về trách nhiệm dân sự:*

Đối với tài sản bị bị cáo chiếm đoạt, cơ quan điều tra đã thu hồi trả lại cho người bị hại, người bị hại đã nhận lại tài sản và không có yêu cầu gì khác. Do đó, về trách nhiệm dân sự không đặt ra giải quyết.

*Về xử lý vật chứng và tài sản tạm giữ:*

- Đối với chiếc điện thoại di động Samsung Galaxy S7 Edge màu bạc là tài sản của anh T, cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Ninh Bình đã trả lại cho anh T là có căn cứ.

- Đối với 01 xe mô tô Honda Wave màu trắng biển kiểm soát 35B2 – 023.22 đã thu giữ của D, quá trình điều tra xác định chiếc xe là của chị B (là mẹ đẻ D), trú tại

phố B, phường K, thành phố Ninh Bình. Ngày 02/5/2017, chị B cho D mượn xe để đi lại, việc D sử dụng chiếc xe trên để đi trộm cắp chị B không biết nên không vi phạm. Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Ninh Bình đã trả lại chiếc xe trên cho chị B là có căn cứ phù hợp với quy định của pháp luật.

- Đối với 01 áo phong cộc tay màu đen, 01 quần sooc màu trắng và 01 đồng hồ đeo tay là tài sản riêng của D, không liên quan đến việc phạm tội nên trả lại cho bị cáo.

Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Bị cáo, người bị hại có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

*Vì các lẽ trên,*

### **QUYẾT ĐỊNH:**

1. Tuyên bố: Bị cáo D phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

Áp dụng khoản 1, Điều 138; điểm p, khoản 1, Điều 46 Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo D 9 (Chín) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày tạm giữ 04/5/2017.

2. Về xử lý vật chứng và tài sản tạm giữ:

Trả lại cho D 01 áo phong cộc tay màu đen, 01 quần sooc màu trắng và 01 đồng hồ đeo tay.

(Tình trạng tài sản như biên bản giao nhận ngày 29/6/2017 giữa cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Ninh Bình và chi cục thi hành án dân sự thành phố Ninh Bình).

3. Về án phí: Áp dụng khoản 2, Điều 99 Bộ luật tố tụng hình sự; điểm a, khoản 1, Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016. Buộc D phải nộp án phí hình sự sơ thẩm 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng).

Bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày tính từ ngày tuyên án (23/8/2017), người bị hại có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày niêm yết bản án.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự./.

*Nơi nhận :*

- *TAND tỉnh Ninh Bình;*
- *VKSND TP. Ninh Bình;*
- *CA TP Ninh Bình;*
- *THADS TP. Ninh Bình;*
- *Sở tư pháp tỉnh Ninh Bình;*
- *Bị cáo, người bị hại;*
- *Lưu.*

T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa

Vũ Thị Hiền